

BÀN VỀ PHẠM TRÙ Ý THỨC CỦA TRIẾT HỌC MÁC - LÊNIN**Đỗ Đình Cường**

Trường Đại học Chính trị - Bộ Quốc phòng

Email: cuongdodhct@gmail.com

(Ngày nhận bài: 8/12/2023, ngày nhận bài chỉnh sửa: 28/12/2023, ngày duyệt đăng: 27/3/2024)

TÓM TẮT

Triết học Mác - Lênin là một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin; là thế giới quan, phương pháp luận khoa học của giai cấp công nhân và nhân loại tiến bộ trong nhận thức, hoạt động thực tiễn. Trên cơ sở tiếp tục khẳng định tính khoa học, cách mạng của triết học Mác - Lênin khi giải quyết vấn đề cơ bản của triết học, bài viết đề cập một số cách hiểu chưa đúng về phạm trù ý thức; phân tích, luận giải góp phần làm rõ những nội dung cơ bản về phạm trù ý thức của triết học Mác - Lênin, củng cố hạt nhân lý luận trong nền tảng tư tưởng của Đảng.

Từ khóa: Lý luận, nền tảng tư tưởng, vật chất, triết học Mác - Lênin, ý thức

1. Đặt vấn đề

Triết học Mác - Lênin là hệ thống quan điểm duy vật biện chứng về tự nhiên, xã hội, tư duy; là thế giới quan, phương pháp luận khoa học của giai cấp công nhân và nhân loại tiến bộ trong nhận thức, hoạt động thực tiễn. Cùng với sự biến đổi mạnh mẽ, phức tạp của xã hội, triết học Mác - Lênin từng bước được nhận thức đầy đủ hơn, vượt qua sự chống phá của các thế lực thù địch, chứng minh tính khoa học, sức sống mãnh liệt của mình. Đảng Cộng sản Việt Nam lấy chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng; trong đó, triết học Mác - Lênin, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin, với vai trò là hạt nhân lý luận trong nền tảng tư tưởng của Đảng. Điều đó khẳng định tầm quan trọng, tính cấp thiết của việc nghiên cứu, nắm vững những nội dung cơ bản của triết học Mác - Lênin, vận dụng linh hoạt, sáng tạo vào thực tiễn quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trên lập trường duy vật biện chứng, triết học Mác - Lênin đã giải quyết triệt để vấn đề cơ bản của triết học, mối

quan hệ giữa vật chất và ý thức, giữa tồn tại và tư duy. Đây là vấn đề nền tảng, là điểm xuất phát để giải quyết những vấn đề khác của triết học mácxít. Hệ thống giáo trình triết học Mác - Lênin đã trình bày nội dung vật chất và ý thức khá tường minh, khoa học; làm cho việc nghiên cứu, giảng dạy, học tập của giảng viên, sinh viên tiếp cận đúng vấn đề cơ bản của triết học Mác - Lênin; giúp họ hình thành, phát triển thế giới quan duy vật biện chứng trong nhận thức, hoạt động thực tiễn. Đây là hoạt động cụ thể, hiệu quả góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong điều kiện hiện thực. Tuy nhiên, bên cạnh những nội dung khoa học được trình bày trong giáo trình triết học Mác - Lênin về vật chất và ý thức, tác giả nhận thấy còn những hạn chế nhất định, trong đó có hạn chế khi trình bày phạm trù ý thức, như: chưa thống nhất xây dựng định nghĩa ý thức; tiếp cận, luận giải nguồn gốc, bản chất của ý thức chưa tường minh, khoa học.

Xuất phát từ thực tế nghiên cứu, giảng dạy, học tập triết học Mác - Lênin, thiết nghĩ cần phải giải quyết

những hạn chế trên để củng cố vững chắc thế giới quan duy vật biện chứng, tiếp tục khẳng định tính cách mạng, khoa học của triết học Mác - Lênin. Phạm vi của bài viết phân tích, luận giải sâu sắc hơn về phạm trù ý thức của triết học Mác - Lênin; góp phần nhận thức đúng vấn đề cơ bản của triết học trên lập trường duy vật biện chứng, qua đó củng cố hạt nhân lý luận trong nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong thực tế, không ít giảng viên, sinh viên nhận thức rằng: ý thức là thuộc tính phản ánh, là chức năng phản ánh hay hình thức phản ánh của bộ óc người hoạt động bình thường, ít bàn đến vai trò của các cơ quan cảm giác, của hệ thần kinh trong việc hình thành ý thức. Mặt nhận thức lý luận như trên dẫn đến hiện tượng không thể lý giải những trường hợp hiện thực đã, đang có, như hiện tượng “người không có não” vẫn có cuộc sống bình thường; hoặc hiện tượng trí tuệ nhân tạo hiện nay. Ngược lại, có những người có bộ não tự nhiên đầy đủ nhưng khiếm khuyết về ý thức, tư duy, nhận thức. Thiết nghĩ, cần thiết phải có cách tiếp cận, luận giải thỏa đáng để khắc phục hạn chế này, giúp người học tiếp cận đúng về phạm trù ý thức, góp phần củng cố thế giới quan duy vật biện chứng, bảo vệ vững chắc hạt nhân lý luận trong nền tảng tư tưởng của Đảng.

2. Nội dung

2.1. Một số cách hiểu chưa chính xác về phạm trù ý thức của triết học Mác - Lênin

Khi phân tích, luận giải về nguồn gốc, bản chất của ý thức, có một số luận điểm cần bàn, như: “xét về nguồn gốc tự nhiên, ý thức chỉ là thuộc tính của vật chất; nhưng không phải của mọi dạng

vật chất, mà là thuộc tính của một dạng vật chất sống có tổ chức cao nhất là bộ óc người” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021, tr. 153); “Ý thức phản ánh ngày càng sâu sắc, từng bước xâm nhập các tầng bản chất, quy luật, điều kiện đem lại hiệu quả hoạt động thực tiễn”; “Ý thức phản ánh hiện thực khách quan vào bộ óc người” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021, tr. 162). Quá trình phân tích tiếp theo khẳng định: “ý thức là hình thức phản ánh cao nhất riêng có của óc người” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021, tr. 163). Ở đây, các luận điểm này đã đồng nhất nguồn gốc tự nhiên của ý thức với thuộc tính phản ánh của bộ óc, kết luận về bản chất ý thức là thuộc tính phản ánh của dạng vật chất đặc biệt - bộ óc người. Điều này mâu thuẫn với những phân tích về thuyết phản ánh: “Phản ánh là thuộc tính phổ biến của mọi dạng vật chất... Đó là sự tái tạo những đặc điểm của một hệ thống vật chất này ở một hệ thống vật chất khác trong quá trình tác động qua lại của chúng” (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2021, tr. 152). Rõ ràng, bộ óc người là một dạng vật chất, bộ óc người có thuộc tính phản ánh là đúng, thuộc tính phản ánh của bộ óc người có tính vật chất (tái tạo đặc điểm của hiện thực khách quan ở bộ óc). Nhưng ý thức, về mặt nhận thức luận là hiện tượng tinh thần thuần túy, ý thức không có tính vật chất, ý thức không thể tự tái tạo đặc điểm của hiện thực khách quan ở chính nó.

Như vậy, không thể đồng nhất ý thức với thuộc tính phản ánh của bộ óc người được; không thể đồng nhất ý thức với hình thức phản ánh của bộ óc người, ý thức là hình ảnh tinh thần của hiện thực khách quan thì không thể đi phản

ánh hiện thực khách quan; chỉ có thể là bộ óc người đi phản ánh hiện thực khách quan thông qua các cơ quan cảm giác, hình thành nên ý thức. Nhận thức đúng đắn về vấn đề này không phải để nhằm tách rời ý thức khỏi bộ óc người hoặc sự phản ánh của bộ óc người, mà đòi hỏi về mặt nhận thức luận cần có những luận giải tường minh để hiểu, tiếp cận bản chất của ý thức theo đúng quan điểm của triết học Mác - Lênin. Qua đó khẳng định tính khoa học của triết học mácxít khi giải quyết vấn đề cơ bản của triết học, góp phần bảo vệ, phát triển phạm trù ý thức nói riêng, triết học Mác - Lênin nói chung, tiếp tục khẳng định giá trị khoa học, sức sống trường tồn của chủ nghĩa Mác - Lênin, củng cố hạt nhân lý luận, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng trong điều kiện hiện thực.

2.2. Góp phần làm rõ những nội dung cơ bản về phạm trù ý thức của triết học Mác - Lênin, củng cố hạt nhân lý luận trong nền tảng tư tưởng của Đảng

Để tiếp cận, giải quyết những hạn chế học thuật nêu trên, tác giả nhất quán quan điểm của triết học Mác - Lênin khi giải quyết vấn đề cơ bản của triết học, nhất quán tinh thần: “Chủ nghĩa duy vật, hoàn toàn nhất trí với khoa học tự nhiên, coi vật chất là cái có trước, coi ý thức, tư duy, cảm giác là cái có sau, vì cảm giác, trong hình thái rõ rệt của nó, chỉ gắn liền với những hình thái cao của vật chất (vật chất hữu cơ), và người ta chỉ có thể giả định là “trên nền móng của bản thân lâu đài vật chất” có sự tồn tại của một năng lực giống như cảm giác” (Lênin, 2005, tr. 43). Nhất quán quan điểm, ý thức hình thành, tồn tại ở bộ óc của con người hiện thực có quá trình sinh học và hoạt động xã hội bình thường.

Thiết nghĩ, để khắc phục hạn chế về phương pháp định nghĩa ý thức, bổ sung định nghĩa ý thức, chỉ có thể nghiên cứu, vận dụng phương pháp mà V.I. Lênin đã sử dụng để xây dựng định nghĩa vật chất. Đó là, định nghĩa ý thức với tư cách là một phạm trù triết học bằng cách đem đối lập với phạm trù vật chất trên phương diện nhận thức luận cơ bản. Bởi lẽ đây là hai phạm trù rộng đến cùng cực, rộng nhất, mà cho đến nay, nhận thức luận vẫn chưa vượt qua được: “không thể đem lại cho hai khái niệm nhận thức luận này một định nghĩa nào khác ngoài cách chỉ rõ rằng trong hai khái niệm đó, cái nào được coi là có trước” (Lênin, 2005, tr. 171). Vận dụng phương pháp này có thể quan niệm: Ý thức là phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại chủ quan, là kết quả quá trình phản ánh tích cực, sáng tạo của bộ óc người về hiện thực khách quan thông qua cơ quan cảm giác. Theo đó, khi nghiên cứu về phạm trù ý thức cần tiếp cận phân tích ở các góc độ sau:

Thứ nhất, ý thức là hiện thực chủ quan, một hiện tượng tinh thần tồn tại trong óc người, ý thức chỉ có ở óc người. Ý thức tồn tại hiện thực, là hình ảnh tinh thần của hiện thực khách quan trong óc người. Ý thức không có tính vật chất nhưng không tách rời vật chất. Thế giới vật chất là vô cùng, vô tận; theo đó, hình ảnh chủ quan về thế giới đó cũng vô cùng, vô tận, tức là ý thức cũng vô cùng, vô tận. Trong một giới hạn để có thể phân định được ý thức và vật chất với tư cách là hai phạm trù đối lập: “sự đối lập giữa vật chất và ý thức chỉ có ý nghĩa tuyệt đối trong những phạm vi hết sức hạn chế: trong trường hợp này, chỉ giới hạn trong vấn đề nhận

thức luận cơ bản là thừa nhận cái gì là cái có trước và cái gì là cái có sau? Ngoài giới hạn đó, thì không còn nghi ngờ gì nữa rằng sự đối lập đó là tương đối” (Lênin, 2005, tr. 173). Điều này tiếp tục khẳng định tính khoa học của triết học Mác - Lênin khi giải quyết vấn đề cơ bản của triết học, là cơ sở để tiếp cận, luận giải về vật chất, ý thức trong xã hội và trong không gian mới (không gian mạng).

Thứ hai, ý thức là kết quả của quá trình phản ánh hiện thực khách quan vào bộ óc người thông qua các giác quan và hệ thần kinh. Điều này khẳng định sự thống nhất trong cơ chế hoạt động đặc biệt của bộ óc người; vai trò của các cơ quan cảm giác, hệ thần kinh, bộ óc người trong việc hình thành ý thức, mà trực tiếp và trước hết là sự hình thành cảm giác, đúng như V.I. Lênin đã khẳng định: “Không, không có vật chất và thậm chí hình như không có hệ thần kinh thì không có ý thức!” (Lênin, 2005, tr. 104). Về mặt nguyên tắc, đây là sự khẳng định vai trò của bộ óc, cơ quan cảm giác, hệ thần kinh trong việc hình thành ý thức theo đúng tinh thần duy vật biện chứng.

Cảm giác là kết quả của quá trình thống nhất từ nhận tín hiệu vật chất, chuyển tải tín hiệu vật chất đến não người và xử lý ở đó, thống nhất cả về mặt sinh học và mặt xã hội trong con người hiện thực. Cảm giác của con người mang bản chất xã hội. Bản chất xã hội của cảm giác do chính bản chất xã hội của con người hiện thực quy định (Uân, 2007, tr. 89-90). Quá trình phản ánh hiện thực khách quan vào bộ óc người thể hiện sự thống nhất không tách rời trong cơ chế hình thành ý thức:

cơ chế thần kinh sinh học, cơ chế xã hội. Đây là cơ sở quan trọng để tiếp cận, nghiên cứu nguồn gốc, bản chất của ý thức.

Thứ ba, ý thức vận động thông qua tư duy, tư duy là phương thức tồn tại của ý thức. Ý thức vận động cùng với sự vận hành đặc biệt của bộ óc và sự vận động, phát triển của thế giới khách quan. Ý thức vận động thông qua tư duy, tư duy là cách thức vận động của ý thức, hình thức biểu hiện trong hiện thực của tư duy là ngôn ngữ và lao động. Hay nói cách khác, tư duy là phương thức tồn tại của ý thức, tư duy tồn tại hiện thực biểu hiện thông qua lao động và ngôn ngữ. Bộ óc người có thể tái hiện tích cực, sáng tạo hiện thực khách quan bằng quá trình tư duy. Theo đó, để nhận biết tính tích cực, sáng tạo của ý thức chỉ có thể nhận biết thông qua tư duy, trực tiếp và rõ nét nhất là trong lao động, ngôn ngữ.

Thông qua lao động và ngôn ngữ để nhận biết sự tồn tại của tư duy, ý thức. Tư duy (ý thức vận động) theo khuynh hướng là quá trình nhận thức. Nhận thức là quá trình tư duy theo khuynh hướng từ cảm tính đến lý tính, đem lại cho con người những tri thức về hiện thực khách quan thông qua hoạt động thực tiễn. Đây là sự khác biệt tương đối giữa ý thức, tư duy và nhận thức. Theo đó, vừa có sự thống nhất, vừa có sự khác biệt tương đối giữa ý thức, tư duy, nhận thức. Sự thống nhất của ý thức, tư duy, nhận thức xét về mặt nhận thức luận chính là thống nhất ở tính hiện thực chủ quan, là quá trình tồn tại thực trong óc người, thống nhất ở tính tính thần. Thiết nghĩ, đây là cơ sở lý luận

khoa học để tiếp cận các khoa học về tư duy, nhận thức.

Khắc phục hạn chế trong phân tích nguồn gốc, bản chất của ý thức. Logic trình bày nguồn gốc của ý thức, đó là sự thống nhất không tách rời giữa nguồn gốc tự nhiên và nguồn gốc xã hội. Để khắc phục hạn chế trong phân tích nguồn gốc, bản chất của ý thức nêu trên, về mặt nhận thức luận cần có sự phân định giữa ý thức - hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan với thuộc tính phản ánh của bộ óc hay quá trình phản ánh hiện thực khách quan của bộ óc người. Sự hình thành ý thức gắn liền với thuộc tính phản ánh, với quá trình phản ánh hiện thực khách quan của bộ óc người. Tuy nhiên, không thể nhận thức rằng, có sự đồng nhất giữa ý thức với thuộc tính phản ánh của bộ óc, hoặc đồng nhất ý thức với hình thức phản ánh của bộ óc khi bàn về nguồn gốc, bản chất của ý thức. Để nhận thức đúng về vấn đề này cần luận giải thêm cả về mặt lý luận và thực tiễn.

Về mặt lý luận, quá trình đấu tranh chống chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán V.I. Lênin khẳng định: “cảm giác quả thật là mối liên hệ trực tiếp của ý thức với thế giới bên ngoài, là sự chuyển hóa của năng lượng của sự kích thích bên ngoài thành một sự kiện thuộc về ý thức” (Lênin, 2005, tr. 50-51). Theo Người: “vật chất gây nên cảm giác bằng cách tác động vào giác quan chúng ta. Cảm giác phụ thuộc vào óc, thần kinh, võng mạc, v. v., nghĩa là vào vật chất được tổ chức theo một cách thức nhất định. Sự tồn tại của vật chất không phụ thuộc vào cảm giác. Vật chất là cái có trước. Cảm giác, tư tưởng, ý thức là sản phẩm cao nhất của vật chất được tổ

chức theo một cách thức đặc biệt” (Lênin, 2005, tr. 56). Trong tác phẩm “Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán”, Lênin nhiều lần chỉ rõ: cảm giác, tri giác, biểu tượng của con người là hình ảnh của thế giới bên ngoài, là kết quả của sự tác động của vật tự nó tồn tại khách quan ở ngoài chúng ta, lên các giác quan của chúng ta và thông qua hệ thần kinh truyền đến bộ não thành hình ảnh tinh thần trong bộ óc. Lênin khẳng định: “Cảm giác là một hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan” (Lênin, 2005, tr. 138).

Về mặt thực tiễn, khoa học tâm lý, khoa học thần kinh hiện đại đã chứng minh, bộ óc người có thể phản ánh được các đặc điểm của sự vật, hiện tượng là nhờ có một hệ thống hết sức phức tạp các cơ quan cảm giác để tiếp nhận kích thích từ sự vật, hiện tượng đó. Mỗi kích thích liên quan tới một thuộc tính của sự vật, hiện tượng (hình dáng, màu sắc kích thích thị giác; âm thanh kích thích thính giác...), các kích thích này tác động lên các giác quan, giác quan tiếp nhận kích thích, sau đó mã hóa thành những tín hiệu sinh học, chuyển tới não bộ thông qua hệ thống thần kinh. Tại vỏ não các thông tin này được xử lý và con người có được cảm giác. Thông tin bên ngoài được chuyển vào trong não thông qua các “kênh cảm giác” của chúng ta. Cùng với cấu trúc đặc biệt phức tạp của bộ não, cơ chế hoạt động phức tạp của hệ thần kinh, cơ chế hoạt động xã hội phong phú của con người hiện thực quy định nguồn gốc, bản chất đặc biệt của ý thức và các hoạt động tư duy, nhận thức của họ. Điều này khẳng định tính phổ quát của phạm trù ý thức; đồng thời lý giải sự phong phú, đa dạng về ý thức, tư

duy, nhận thức của những con người hiện thực.

Theo hướng tiếp cận từ cơ sở lý luận và thực tiễn trên đây cho thấy: về nguồn gốc tự nhiên, ý thức là kết quả quá trình phản ánh hiện thực khách quan vào bộ óc nhờ các giác quan, hệ thần kinh thông qua mối quan hệ giữa con người hiện thực với thế giới khách quan; về bản chất, ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan, là sản phẩm tinh thần khi bộ óc người đi phản ánh thế giới khách quan thông qua các cơ quan cảm giác và hệ thần kinh, ý thức mang bản chất xã hội. Quá trình hình thành, vận động của ý thức không tách rời với thuộc tính phản ánh của bộ óc người. Mặc dù vậy, về mặt nhận thức cần có sự phân định tương đối giữa ý thức với thuộc tính phản ánh của bộ óc; ý thức không đồng nhất với thuộc tính phản ánh của bộ óc, hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan không đồng nhất với hình thức phản ánh của bộ óc người.

Nhận thức đúng về phạm trù ý thức, cùng với việc làm sáng rõ nội hàm phạm trù vật chất trong mối quan hệ biện chứng giữa chúng, triết học Mác - Lênin đã giải quyết triệt để vấn đề cơ bản của triết học, làm cho triết học Mác - Lênin trở thành triết học duy vật biện chứng. Đây là hạt nhân lý luận của thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận biện chứng duy vật. Đồng thời, là điểm căn cốt về ý thức hệ để khẳng định lập trường mácxít, phân định người mácxít và người phi mácxít. Nội dung khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin hình thành trên lập trường thế giới quan duy vật biện chứng và bằng phương pháp biện chứng duy vật. Chủ nghĩa Mác - Lênin là sản phẩm

tinh thần, hình thành trong quá trình nhận thức hiện thực thông qua thực tiễn đấu tranh cách mạng của các nhà kinh điển mácxít. Tư tưởng Hồ Chí Minh là hệ thống những quan điểm toàn diện, sâu sắc về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam. Cơ sở thế giới quan, phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh là chủ nghĩa Mác - Lênin mà hạt nhân lý luận là triết học Mác - Lênin. Tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh từ phạm trù ý thức cho thấy, về mặt bản chất đây là sản phẩm tinh thần, là kết quả quá trình nhận thức hiện thực thông qua hoạt động thực tiễn đấu tranh cách mạng của các Ông. Theo đó, nhận thức đúng phạm trù ý thức của triết học Mác - Lênin là góp phần củng cố hạt nhân lý luận trong nền tảng tư tưởng của Đảng. Đây là cơ sở lý luận khoa học để khẳng định tính khoa học, cách mạng của Đảng ta khi lựa chọn con đường cách mạng Việt Nam là đi theo cách mạng xã hội chủ nghĩa; những định hướng chiến lược trong tiến trình lãnh đạo cách mạng, công cuộc đổi mới đất nước của Đảng, trước hết là đổi mới tư duy là đúng đắn...

3. Kết luận

Việc khắc phục những hạn chế khi luận giải phạm trù ý thức là vấn đề không đơn giản, song hết sức quan trọng, cần có sự nghiên cứu từ các nhà khoa học. Phạm vi một bài viết không kỳ vọng trình bày hết nội dung phạm trù ý thức của triết học Mác - Lênin. Nghiên cứu ban đầu mới chỉ ra một số hạn chế về mặt học thuật, đề xuất hướng khắc phục hạn chế đó, nhằm nhận thức đúng phạm trù ý thức của triết học Mác - Lênin. Điều này tiếp tục

khẳng định tính khoa học, cách mạng của triết học Mác - Lênin trong giải quyết vấn đề cơ bản của triết học. Cần có những nghiên cứu tiếp theo, góp phần nhận thức đúng về vật chất và ý thức trong xã hội, trong không gian

mạng. Đây là những công việc cụ thể, thiết thực nhằm bảo vệ, phát triển triết học Mác - Lênin trong điều kiện mới, góp phần củng cố hạt nhân lý luận trong nền tảng tư tưởng của Đảng.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2021). *Giáo trình Triết học Mác - Lênin (Dùng cho bậc học đại học hệ không chuyên lý luận chính trị)*. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Lênin, V.I. (2005). *Lênin toàn tập*, tập 18. Hà Nội: Nxb Chính trị quốc gia Sự thật.

Uân, N. Q. (2007). *Giáo trình Tâm lý học đại cương*. Hà Nội: Nxb Đại học Sư phạm.

DISCUSSING THE MARXIST-LENINIST PHILOSOPHY'S CONSCIOUSNESS FOUNDATION

Do Đình Cuong

Political University - The Ministry of National Defence

Email: cuongdodhct@gmail.com

(Received: 8/12/2023, Revised: 28/12/2023, Accepted for publication: 27/3/2024)

ABSTRACT

Marxist-Leninist philosophy is one of the three components that constitutes the Marxist-Leninist ideology; it is the worldview and scientific methodology of the working class and progressive humanity in cognition and practical activities. Based on the continued affirmation of the scientific and revolutionary nature of Marxist-Leninist philosophy in addressing the fundamental issues of philosophy, this article discusses some misconceptions about the category of consciousness. Through analysis and interpretation, it contributes to clarifying the basic contents of the category of consciousness in Marxist-Leninist philosophy, strengthening the theoretical nucleus of the Party's ideological foundation.

Keywords: *Theory, ideological foundation, Materialism, Marxist-Leninist philosophy, consciousness*